

ỦY BAN DÂN TỘC

Số: *930* /QĐ-UBDT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ và Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 66/2022/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Hợp tác quốc tế là tổ chức thuộc Ủy ban Dân tộc (sau đây gọi tắt là Ủy ban), có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc (sau đây gọi tắt là Bộ trưởng, Chủ nhiệm) thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công tác dân tộc; là đầu mối điều phối, thực hiện công tác đối ngoại và công tác nhân quyền của Ủy ban.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Vụ Hợp tác quốc tế tham mưu giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm và hàng năm của Vụ; tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm của ngành công tác dân tộc.

2. Xây dựng, trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm định hướng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về Hợp tác quốc tế thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban Dân tộc.

3. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, đề án, văn bản về hợp tác quốc tế của Bộ, Ngành để Bộ trưởng, Chủ nhiệm trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền; tham gia

xây dựng, thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản, đề án khác do Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

4. Chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xây dựng các chủ trương, mở rộng quan hệ hợp tác với nước ngoài và các tổ chức quốc tế; kế hoạch đàm phán, ký kết, phê duyệt hoặc gia nhập thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế; tổ chức đàm phán, ký kết và thực hiện các điều ước quốc tế theo ủy quyền của Chính phủ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của quốc gia thành viên điều ước quốc tế sự phân công của Chính phủ; tổ chức đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh Ủy ban theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát các hoạt động đối ngoại của Ủy ban đảm bảo thực hiện theo đúng Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại.

6. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác thông tin đối ngoại của Ủy ban Dân tộc.

7. Chủ trì xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí hàng năm, thực hiện và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đoàn ra, đoàn vào hàng năm của Ủy ban Dân tộc.

8. Chủ trì, tham gia nghiên cứu khoa học và cập nhật, dự báo, tổng hợp, chia sẻ thông tin về: Tình hình quốc tế, khu vực đối với các chủ đề, nội dung có liên quan trực tiếp tới lĩnh vực công tác dân tộc; các bài học kinh nghiệm, thành tựu của lĩnh vực công tác dân tộc với các đối tác, quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

9. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng mối quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các tỉnh biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia thuộc lĩnh vực công tác dân tộc được giao theo thẩm quyền.

10. Thường trực triển khai thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra công tác nhân quyền trong lĩnh vực công tác dân tộc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nhằm bảo đảm quyền cho người dân tộc thiểu số chống lại mọi hành vi kỳ thị, phân biệt đối xử, chia rẽ, phá hoại đoàn kết các dân tộc; xuyên tạc, chống lại đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

11. Chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện và kiểm tra giám sát Kế hoạch chương trình Nhân quyền trong lĩnh vực công tác dân tộc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức về quyền của người dân tộc thiểu số; tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhân quyền trung ương theo sự phân công của Bộ trưởng, Chủ nhiệm; tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quyền của đồng bào dân tộc thiểu số.

12. Chủ trì vận động, điều phối sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi; xác định định hướng, kế hoạch vận động, thu hút vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ, của các tổ chức phi chính phủ nước

ngoài (INGO); hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị chuẩn bị nội dung và tổ chức đàm phán với các nhà tài trợ; theo dõi, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo theo quy định.

13. Chủ trì, phối hợp đề xuất, tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); đầu tư từ các tập đoàn, doanh nghiệp trong nước; đầu tư từ nguồn vốn Việt kiều và các nguồn vốn xã hội hợp pháp khác cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

14. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý và tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế, các cuộc tiếp xúc, làm việc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài.

15. Phối hợp với đơn vị có liên quan quản lý đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về hợp tác và hội nhập quốc tế ở trong nước; chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến công tác dân tộc ở nước ngoài đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Ủy ban; đề xuất cử công chức, viên chức tham gia các đoàn đi công tác nước ngoài.

16. Tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, biện pháp, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và quy định của pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Vụ.

17. Thực hiện việc sơ kết, tổng kết và chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của Vụ theo quy định.

18. Kiểm tra, tham gia thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Vụ.

19. Tham gia nghiên cứu khoa học, tiếp nhận và tổ chức ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực quản lý của Vụ; phổ biến, giáo dục pháp luật có liên quan đến phạm vi quản lý của Vụ.

20. Thực hiện công tác thi đua - khen thưởng và quản lý đội ngũ công chức, tài sản của Vụ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban Dân tộc.

21. Quản lý, phân công, nhận xét, đánh giá, theo dõi việc chấp hành nội quy và hiệu quả công tác của công chức thuộc Vụ; quản lý tài sản được Ủy ban giao cho đơn vị. Đề xuất thực hiện các chế độ, chính sách đối với công chức thuộc biên chế của Vụ trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm quyết định.

22. Tham mưu tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước thuộc lĩnh vực phụ trách và các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

23. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết, Kết luận của Ban Cán sự đảng Ủy ban Dân tộc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm và Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban phụ trách giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Vụ Hợp tác quốc tế có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và công chức. Vụ

trưởng, Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng, Chủ nhiệm bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật và Ủy ban Dân tộc.

2. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm trước pháp luật về toàn bộ các hoạt động của Vụ, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; phân công nhiệm vụ, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Phó Vụ trưởng và công chức trong Vụ; chỉ đạo xây dựng, trình Lãnh đạo Ủy ban phê duyệt và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Vụ; bố trí công chức phù hợp với nhiệm vụ được giao và đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

3. Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng thực hiện nhiệm vụ do Vụ trưởng phân công; chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện những nhiệm vụ được phân công.

4. Công chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do Lãnh đạo Vụ phân công và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng phụ trách, trước pháp luật về việc thực hiện những nhiệm vụ được phân công.

5. Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng, công chức của Vụ thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; làm việc theo chế độ thủ trưởng, kết hợp với chế độ chuyên viên, Quy chế làm việc của Ủy ban và Quy chế làm việc của Vụ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 251/QĐ-UBDT ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Hợp tác quốc tế, Thủ trưởng các vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban và các công chức của Vụ Hợp tác quốc tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- BT, CN và các TT, PCN UBDT;
- Văn phòng BCS đảng UBDT;
- Công TTĐT UBDT;
- Lưu: VT, Vụ HTQT (03b). 10

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Hieu A Lenh